

Phẩm 17: TÙY THUẬN

Bấy giờ, Trưởng giả Mãn Từ Tử bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Như Lai trước đây bảo Tôn giả Thiện Hiện, vì các Đại Bồ-tát tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa, nhưng nay vì sao lại nói Đại thừa?

Trưởng giả Thiện Hiện liền bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, vừa rồi con nói Đại thừa không hề chống trái, vượt qua Bát-nhã ba-la-mật-đa?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Ông vừa nói Đại thừa đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoàn toàn tùy thuận, không có sự chống trái, vượt qua. Vì sao? Thiện Hiện, vì tất cả pháp thiện, các pháp Bồ-đề phần, Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, pháp chư Phật, tất cả không gì là không nhiếp thâu vào Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Trưởng giả Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, những gì là tất cả pháp thiện, pháp Bồ-đề phần, pháp Thanh văn, pháp Độc giác, pháp Bồ-tát, pháp chư Phật, hoàn toàn nhiếp thâu vào Bát-nhã ba-la-mật-đa?

Phật dạy:

–Thiện Hiện, hoặc Bồ thí ba-la-mật-đa, Tịnh giới ba-la-mật-đa, An nhĩn ba-la-mật-đa, Tinh tấn ba-la-mật-đa, Tĩnh lự ba-la-mật-đa, bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc bốn Tinh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; hoặc bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo; hoặc pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyên; hoặc năm loại mắt, sáu phép thần thông; hoặc mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; hoặc pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả. Thiện Hiện, tất cả pháp thiện, Bồ-đề phần, Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, chư Phật, tất cả pháp như vậy đều hoàn toàn nhiếp thâu vào Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nữa Thiện Hiện, hoặc Đại thừa, hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoặc tinh lự, tinh tấn, an nhĩn, tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa; hoặc sắc, hoặc thọ, tưởng, hành, thức; hoặc nhãn xứ, hoặc nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ; hoặc sắc xứ, hoặc thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ; hoặc nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra; hoặc nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra; hoặc tỷ giới, hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra; hoặc thiệt giới, vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra; hoặc thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra; hoặc ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra; hoặc địa giới, hoặc thủy, hỏa, phong, không, thức giới; hoặc Thánh đế khổ, hoặc Thánh đế tập, diệt, đạo; hoặc vô minh, hoặc hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não; hoặc Dục, Sắc, Vô sắc giới; hoặc pháp thiện, pháp chẳng phải thiện; hoặc pháp hữu ký, vô ký; hoặc pháp hữu lậu, vô lậu; hoặc pháp hữu vi, vô vi; hoặc pháp thế gian, xuất thế gian; hoặc bốn Tinh lự, hoặc bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; hoặc tám Giải thoát, hoặc tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; hoặc bốn Niệm trụ, hoặc bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo; hoặc pháp môn

giải thoát Không, hoặc pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyên; hoặc năm loại mắt, hoặc sáu phép thần thông; hoặc mười lực của Phật, hoặc bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; hoặc pháp không quên mất, hoặc tánh luôn luôn xả; hoặc tất cả pháp môn Đà-la-ni, hoặc tất cả pháp môn Tam-ma-địa; hoặc các Đức Như Lai; hoặc pháp luật Đức Phật đã giác ngộ và đã nói; hoặc pháp không bên trong, hoặc không bên ngoài, không cả trong ngoài, không không, không lớn, không thắng nghĩa, không hữu vi, không vô vi, không rốt ráo, không không biên giới, không tản mạn, không không đối khác, không bản tánh, không tự tướng, không cộng tướng, không nơi tất cả pháp, không chẳng thể nắm bắt được, không không tánh, không tự tánh, không không tánh tự tánh; hoặc chân như, hoặc pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh không đối khác, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, hư không, đoạn, ly, diệt, tánh bình đẳng, ly sinh, pháp định, trụ, cảnh giới không tánh, không tướng, không tạo tác, không hành động, an ổn, tịch tĩnh, bản vô, thật tế, cứu cánh Niết-bàn, tất cả pháp như vậy, đều không phải tương ứng, không phải không tương ứng, hữu sắc, vô sắc, hữu kiến, vô kiến, hữu đối, vô đối, đều cùng một tướng, gọi đó là không có tướng.

Thiện Hiện, do nhân duyên này, vừa rồi ông nói Đại thừa đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoàn toàn tùy thuận, không có sự chống trái, vượt qua. Vì sao? Thiện Hiện, vì Đại thừa không khác Bát-nhã ba-la-mật-đa, Bát-nhã ba-la-mật-đa không khác Đại thừa. Vì sao? Vì, hoặc Đại thừa, hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa, tánh vốn không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện, Đại thừa không khác Tĩnh lực, Tĩnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa; Tĩnh lực, Tĩnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa, không khác Đại thừa. Vì sao? Vì, hoặc Đại thừa, hoặc Tĩnh lực, Tĩnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa, tánh vốn không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện, Đại thừa không khác bốn Tĩnh lực, bốn Tĩnh lực không khác Đại thừa. Vì sao? Vì, hoặc Đại thừa, hoặc bốn Tĩnh lực, tánh vốn không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện, Đại thừa không khác bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, không khác Đại thừa. Vì sao? Vì, hoặc Đại thừa, hoặc bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, tánh vốn không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện, Đại thừa không khác tám Giải thoát, tám Giải thoát, không khác Đại thừa. Vì sao? Vì, hoặc Đại thừa, hoặc tám Giải thoát, tánh vốn không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện, Đại thừa không khác tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, không khác Đại thừa. Vì sao? Vì, hoặc Đại thừa, hoặc tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, tánh vốn không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện, Đại thừa không khác bốn Niệm trụ, bốn Niệm trụ, không khác Đại thừa. Vì sao? Vì, hoặc Đại thừa, hoặc bốn Niệm trụ, tánh vốn không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện, Đại thừa không khác bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, không khác Đại thừa. Vì sao? Vì, hoặc Đại thừa, hoặc bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, tánh vốn không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện, Đại thừa không khác pháp môn giải thoát Không; pháp môn giải thoát

Không, không khác Đại thừa. Vì sao? Vì, hoặc Đại thừa, hoặc pháp môn giải thoát Không, tánh vốn không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện, Đại thừa không khác pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện, không khác Đại thừa. Vì sao? Vì, hoặc Đại thừa, hoặc pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện, tánh vốn không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện, Đại thừa không khác năm loại mắt, năm loại mắt không khác Đại thừa. Vì sao? Vì, hoặc Đại thừa, hoặc năm loại mắt, tánh vốn không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện, Đại thừa không khác sáu phép thần thông; sáu phép thần thông, không khác Đại thừa. Vì sao? Vì, hoặc Đại thừa, hoặc sáu phép thần thông, tánh vốn không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện, Đại thừa không khác mười lực của Phật; mười lực của Phật, không khác Đại thừa. Vì sao? Vì, hoặc Đại thừa, hoặc mười lực của Phật, tánh vốn không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện, Đại thừa không khác bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; bốn điều không sợ cho đến trí Nhất thiết tướng, không khác Đại thừa. Vì sao? Vì, hoặc Đại thừa, hoặc bốn điều không sợ cho đến trí Nhất thiết tướng, tánh vốn không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện, Đại thừa không khác pháp không quên mất; pháp không quên mất, không khác Đại thừa. Vì sao? Vì, hoặc Đại thừa, hoặc pháp không quên mất, tánh vốn không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện, Đại thừa không khác tánh luôn luôn xả; tánh luôn luôn xả, không khác Đại thừa. Vì sao? Vì, hoặc Đại thừa, hoặc tánh luôn luôn xả, tánh vốn không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện, Đại thừa không khác các pháp uẩn, giới, xứ, không, bất không..., các pháp uẩn, giới, xứ, không, bất không không khác Đại thừa. Vì sao? Vì, hoặc Đại thừa, hoặc các pháp uẩn, giới, xứ, không, bất không, tánh vốn không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện, do nhân duyên này nên ông vừa nói Đại thừa đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoàn toàn tùy thuận, không có sự chống trái, vượt qua. Nếu nói Đại thừa tức là đã nói Bát-nhã ba-la-mật-đa; nếu nói Bát-nhã ba-la-mật-đa tức là đã nói Đại thừa. Hai pháp như vậy, không có sự phân biệt khác nhau.